

Số: 55/KH-CĐVHNT

Vinh, ngày 09 tháng 9 năm 2021

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN MỤC TIÊU CHẤT LƯỢNG NĂM HỌC 2021 - 2022

Căn cứ Thông tư số: 28/2017/TT- BLĐT BXH ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về Quy định hệ thống bảo đảm chất lượng của cơ sở giáo dục nghề nghiệp; Kế hoạch số: 175/KH-CĐVHNTNA ngày 18/3/2021 Kế hoạch xây dựng, vận hành, đánh giá và cải tiến hệ thống bảo đảm chất lượng tại Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật Nghệ An năm 2021; Mục tiêu chất lượng năm học 2021 - 2022; Nhà trường xây dựng kế hoạch thực hiện mục tiêu chất lượng năm học 2021 - 2022 như sau:

I. MỤC ĐÍCH

- Định hướng cho các hoạt động Nhà trường theo từng giai đoạn, đảm bảo chất lượng, tiến độ và tính hiệu quả trong công việc.
- Phân công rõ trách nhiệm của từng đơn vị, cá nhân trong việc thực hiện mục tiêu chất lượng.
- Nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp và đạt mục tiêu của Nhà trường đề ra.

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Trưởng các đơn vị triển khai tới toàn thể viên chức, giảng viên, người lao động trong đơn vị Kế hoạch thực hiện mục tiêu chất lượng năm học 2021 - 2022.
- Các đơn vị được giao chủ trì xây dựng kế hoạch phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện hoàn thành kế hoạch mục tiêu đề ra năm học 2021 - 2022.
- Căn cứ Kế hoạch thực hiện mục tiêu chất lượng Nhà trường đã ban hành, Phòng Thanh Tra – Đảm bảo chất lượng – Khoa học và Hợp tác quốc tế thường xuyên kiểm tra, theo dõi, đôn đốc các đơn vị trong quá trình thực hiện, đảm bảo trung thực, khách quan, đầy đủ thông tin, minh chứng hợp lệ.



III. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN MỤC TIÊU CHẤT LƯỢNG

Danh mục từ viết tắt:

| | |
|-----------------|--|
| BGH | Ban Giám hiệu |
| BLĐTB&XH | Bộ Lao động Thương binh & Xã hội |
| CĐVHNTNA | Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật Nghệ An |
| CTHSSV | Công tác học sinh sinh viên |
| CSVC | Cơ sở vật chất |
| CTĐT | Chương trình đào tạo |
| ĐT | Đào tạo |
| Đ/c | Đồng chí |
| GV | Giảng viên |
| HSSV | Học sinh sinh viên |
| NCKH | Nghiên cứu khoa học |
| SV | Sinh viên |
| TC-HC-TH | Tổ chức – Hành chính – Tổng hợp |
| TCGDNN | Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp |
| TĐG | Tự đánh giá |
| TT-ĐBCK-KH&HTQT | Thanh tra – Đảm bảo chất lượng – Khoa học và Hợp tác quốc tế |

| TT | Mục tiêu chất lượng | Nội dung công việc | Thời gian thực hiện | | Chỉ đạo | Trách nhiệm | | Hồ sơ/Kết quả |
|----|---|---|---------------------|----------|------------|---------------|-----------------|--|
| | | | Bắt đầu | Kết thúc | | Thực hiện | Phối hợp | |
| 1 | Tuyển sinh đạt 50-75% chỉ tiêu được giao | <ul style="list-style-type: none"> - Lập kế hoạch tuyển sinh - Hoàn thiện, bổ sung quy chế tuyển sinh - Thông báo tuyển sinh - Tư vấn tuyển sinh - Chuẩn bị hồ sơ tuyển sinh - Tổ chức tuyển sinh - Tổ chức nhập học - Sơ kết, tổng kết - Báo cáo kết quả - Hậu kiểm - Lưu trữ | 01/2022 | 12/2021 | D/c Vũ Anh | Phòng Đào tạo | Các đơn vị | <ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch tuyển sinh - Quy chế tuyển sinh - Thông báo tuyển sinh - Kế hoạch tư vấn tuyển sinh (Kế hoạch. Video, tờ rơi, thông báo,...) - Hồ sơ tuyển sinh - Kế hoạch nhập học - Giấy báo trúng tuyển - Danh sách lớp - Báo cáo - Hồ sơ lưu trữ |
| 2 | Xây dựng, cập nhật mới 60% chương trình đào tạo | <ul style="list-style-type: none"> - Phát hành thông báo về việc rà soát, đánh giá, xây dựng và cập nhật CTĐT - Lập kế hoạch rà soát, đánh giá, xây dựng và cập nhật - Thành lập tổ chuyên môn - Tổ chức họp chuyên môn - Thu thập thông tin, minh chứng liên quan đến sự cần thiết phải cập nhật CTĐT: + Những thay đổi về chuẩn đầu ra + Những thay đổi trong quy định | 10/2021 | 12/2021 | D/c Đức | Phòng Đào tạo | Khoa chuyên môn | <ul style="list-style-type: none"> - Thông báo - Kế hoạch - Biên bản - Quyết định thành lập tổ - Báo cáo kết quả liên quan và minh chứng cần thiết phải cập nhật CTĐT - Báo cáo đánh giá về tính hiệu quả của CTĐT đang thực hiện - Báo cáo chi tiết |

| TT | Mục tiêu chất lượng | Nội dung công việc | Thời gian hiện | Thời gian thực hiện | D/c Đức | Phòng Đào tạo | Các đơn vị | Hồ sơ/Kết quả |
|----|---|---|----------------|---------------------|---------|---------------|------------|---|
| | | <ul style="list-style-type: none"> của nhà nước, của cơ sở đào tạo về CTDT + Những tiến bộ mới trong khoa học chuyên ngành + Các vấn đề kinh tế xã hội, sự phân hời của các bên liên quan,... - Đánh giá và xây dựng báo cáo đánh giá về tính hiệu quả của CTDT đang thực hiện - Xây dựng nội dung rà soát, đánh giá, xây dựng và cập nhật CTDT - Tổ chức điều chỉnh và hoàn thiện nội dung rà soát, đánh giá, xây dựng và cập nhật CTDT - Hợp hội đồng thông qua những nội dung sửa đổi, cập nhật - Ban hành các CTDT sau khi cập nhật - Công bố CTDT | | | | | | <ul style="list-style-type: none"> những nội dung cần sửa đổi, cập nhật - Biên bản họp hội đồng - Quyết định ban hành CTDT - Các CTDT |
| | <p>Mở thêm các mã ngành mới: Diễn viên múa (trình độ Cao đẳng); Hướng dẫn du lịch (trình độ Trung cấp); Biên đạo múa (trình độ Trung cấp); Thiết kế đồ họa (trình độ Trung cấp), Thiết kế nội thất (trình</p> | <ul style="list-style-type: none"> - Xác định nhu cầu của xã hội và thực lực của nhà trường - Lập kế hoạch - Thực hiện kế hoạch - Trình BLĐTBXH, TCCGDNN - Báo cáo kết quả | 9/2021 | 12/2022 | D/c Đức | Phòng Đào tạo | Các đơn vị | <ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch - Quyết định thành lập Hội đồng - Đề án - Tờ trình - Báo cáo - Quyết định phê duyệt |

| TT | Mục tiêu chất lượng | Nội dung công việc | Thời gian thực hiện | Thời gian thực hiện | Trách nhiệm | Hồ sơ/Kết quả | |
|----|---|--|---------------------|---------------------|---|-----------------|---|
| | độ Cao đẳng) | | | | | | |
| 3 | 100% giáo trình được tổ chức biên soạn, thẩm định, lựa chọn, ban hành theo quy định. 60% môn học, ngành học có giáo trình giảng dạy, đầy đủ tài liệu nghiên cứu | <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng kế hoạch rà soát, thông kê giáo trình, tập bài giảng - Thực hiện kế hoạch rà soát, thông kê giáo trình, tập bài giảng - Tổng hợp kết quả rà soát và đề xuất: tên giáo trình mua mới, giáo trình cần được biên soạn, chỉnh sửa, cập nhật, bổ sung... - Trình BGH phê duyệt và thành lập các hội đồng thẩm định, hội đồng biên soạn... - Thực hiện mua mới giáo trình, tài liệu - Thực hiện biên soạn, chỉnh sửa, cập nhật, bổ sung giáo trình, tài liệu theo kế hoạch - Thẩm định giáo trình, tập bài giảng theo kế hoạch - Phê duyệt giáo trình, tập bài giảng - Ban hành và triển khai thực hiện | 10/2021 | 4/2022 | D/c Đức P. TT-DBCL-KH&HT QT Phòng Đào tạo | Khoa chuyên môn | <ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch và các biểu mẫu đề xuất - Danh sách thông kê và các đề xuất - Danh sách tài liệu, giáo trình cần được bổ sung, chỉnh sửa - Quyết định thành lập các Hội đồng - Giáo trình, tài liệu được mua mới - Hồ sơ thẩm định giáo trình - Quyết định công nhận giáo trình - Quyết định phê duyệt sử dụng giáo trình giảng dạy |
| | Đăng ký 01 đề tài cấp tỉnh, chuyển giao công nghệ 100% công trình khoa học công nghệ năm 2021 | <ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ khoa học | 10/2021 | 5/2022 | D/c Đức P. TT-DBCL-KH&HT QT | Các đơn vị | <ul style="list-style-type: none"> - Hợp đồng thực hiện nhiệm vụ khoa học các cấp - Công trình Khoa học - Biên bản thẩm định, - |

| TT | Mục tiêu chất lượng | Nội dung công việc | Thời gian thực hiện | Thời gian thực hiện | Trách nhiệm | | Hồ sơ/Kết quả | |
|----|--|---|---|---------------------|-------------|------------|--------------------|--|
| | 4 | Xây dựng Ngân hàng đề thi 100% các modul/môn học. Xây dựng, bổ sung quy định về công tác khảo thí | <ul style="list-style-type: none"> - Thông báo - Lập kế hoạch xây dựng Xây dựng Ngân hàng đề thi các modul/môn học - Triển khai xây dựng ngân hàng đề thi - Nghiệm thu ngân hàng đề thi - Phê duyệt sử dụng ngân hàng đề thi - Xây dựng, bổ sung các quy định về khảo thí | 09/2021 | 11/2021 | D/c Đức | P. TT-DBCL-KH&HTQT | <ul style="list-style-type: none"> - Khoa chuyên môn - Phòng Đào tạo |
| 5 | Hoàn thành tự kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp và đánh giá chất lượng chương trình đào tạo 09 ngành/nghề năm 2021 | <p>Quy trình thực hiện tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo được quy định tại Thông tư số 28/2017/TT-BLĐTBXH của Bộ trưởng Bộ LĐTBXH ngày 15 tháng 12 năm 2017:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thành lập Hội đồng tự đánh giá chất lượng - Thực hiện tự đánh giá chất lượng - Thông qua và phê duyệt báo cáo tự đánh giá chất lượng - Công bố báo cáo tự đánh giá chất lượng và gửi cơ quan có | 10/2021 | 12/2021 | D/c Đức | Các đơn vị | P. TT-DBCL-KH&HTQT | <ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch tự đánh giá - Quyết định thành lập Hội đồng, Ban thư ký, Nhóm chuyên trách.... - Minh chứng TDG - Báo cáo TDG - Phiếu xin ý kiến chuyên gia - Kế hoạch cải tiến nâng cao chất lượng - Báo cáo kết quả cải tiến, nâng cao chất |

| TT | Mục tiêu chất lượng | Nội dung công việc | | Thời gian thực hiện | | Trách nhiệm | | Hồ sơ/Kết quả |
|----|---|--|--------------|---------------------|------------|--------------|--|--|
| | | | thẩm quyền | | | | | |
| | 100% Các quy trình, công cụ bảo đảm chất lượng đã xây dựng được vận hành, quản lý và giám sát | - Vận hành các quy trình - Tổ chức đánh giá, cải tiến quy trình | Thường xuyên | Thường xuyên | D/c Đức | Các đơn vị | BGH P. TT- DBCL- KH&HTQ T | - Kế hoạch đánh giá, cải tiến quy trình - Báo cáo |
| | 50% - 70% người học các ngành/nghề được lấy ý kiến về chất lượng, hiệu quả của các hình thức, phương thức đào tạo; chất lượng dịch vụ, giảng dạy và việc thực hiện chính sách liên quan đến người học | - Xây dựng, triển khai kế hoạch lấy ý kiến của người học về: + Chất lượng, hiệu quả của các hình thức, phương thức đào tạo + Chất lượng dịch vụ, giảng dạy + Việc thực hiện chính sách liên quan đến người học - Xây dựng phiếu lấy ý kiến - Tổng hợp và báo cáo kết quả | 10/2021 | 11/2022 | D/c Vũ Anh | P. CTHSSV | Phòng Đào tạo Phòng TCHCTH Khoa chuyên môn | - Kế hoạch - Phiếu lấy ý kiến người học - Tổng hợp kết quả - Báo cáo |
| 6 | Gới thiệu việc làm cho 50% - 70% HSSV tốt nghiệp có nhu cầu. Đảm bảo 50% - 70% HSSV có việc làm sau khi tốt nghiệp | - Thiết lập hệ thống thông tin về việc làm giữ nhà trường và đơn vị sử dụng lao động - Tư vấn cho người học một số kỹ năng khi tìm việc như: làm hồ sơ, viết đơn xin việc, xử lý tình huống trong phỏng vấn, giao tiếp với nhà tuyển dụng - Xây dựng kế hoạch phối hợp với các đơn vị giới thiệu việc làm cho HSSV - Tổ chức các hoạt động giới thiệu việc làm: giao lưu, hội | | 1/2022 | D/c Vũ Anh | P. CTHSSV | Các đơn vị | - Văn bản triển khai - Kế hoạch tổ chức và Báo cáo kết quả tư vấn, hướng nghiệp - Kế hoạch phối hợp với các đơn vị giới thiệu việc làm cho HSSV - Kế hoạch tổ chức các hoạt động giới thiệu việc làm: giao lưu, hội |

| TT | Mục tiêu chất lượng | Nội dung công việc | Thời gian thực hiện | Thời gian thực hiện | Trách nhiệm | Hồ sơ/Kết quả | |
|----|---------------------|--|---|---------------------|-------------|----------------------------|------------|
| | 7 | Hệ thống trang thiết bị, cơ sở vật chất phục vụ công tác giảng dạy được bổ sung, bảo trì, bảo dưỡng định kỳ từ 50% - 70%/năm | <ul style="list-style-type: none"> - Ban hành văn bản thực hiện thống kê CSVC, các trang thiết bị cần bổ sung, bảo trì, bảo dưỡng - Các đơn vị xác định, đề nghị các trang thiết bị cần bổ sung bảo trì, bảo dưỡng - Tổng hợp danh mục CSVC, các trang thiết bị cần bổ sung bảo trì, bảo dưỡng trình BGH phê duyệt - Lập kế hoạch bảo trì, bảo dưỡng - Lập kế hoạch bổ sung trang thiết bị - Thực hiện công tác mua sắm bổ sung và bảo trì, bảo dưỡng | 8/2021 | 7/2022 | D/c Vũ Anh Phòng TCHCTH | Các đơn vị |

| TT | Mục tiêu chất lượng | Nội dung công việc | Thời gian thực hiện | Thời gian thực hiện | Trách nhiệm | Trách nhiệm | Hồ sơ/Kết quả | |
|----|---|---|---------------------|---------------------|-------------|-----------------|-------------------------|--|
| | | <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra việc thực hiện bảo trì, bảo dưỡng đảm bảo sẵn sàng phục vụ công tác đào tạo - Bàn giao CSSVC, các trang thiết bị bảo trì, bảo dưỡng cho người/đơn vị sử dụng | | | | | | |
| 8 | <p>100% nhà giáo giáo dục nghề nghiệp tham gia thực tế tại các đơn vị sử dụng lao động.</p> | <ul style="list-style-type: none"> - Ban hành văn bản triển khai việc tham gia thực tế tại các đơn vị sử dụng lao động đến GV - Khoa chuyên môn lập danh sách GV tham gia thực tế tại đơn vị sử dụng lao động - Tổng hợp danh sách, trình BGH phê duyệt - Triển khai tham gia thực tế tại các đơn vị sử dụng lao động - Báo cáo kết quả | | 8/2022 | D/c Vũ Anh | Khoa chuyên môn | Phòng DT, TCHC-TH | <ul style="list-style-type: none"> - Văn bản triển khai - Danh sách GV tham gia thực tế - Giấy xác nhận của đơn vị sử dụng lao động - Báo cáo kết quả |
| | <p>100% nhà giáo giáo dục nghề nghiệp trong toàn trường đạt chuẩn chuyên môn nghiệp vụ.</p> | <ul style="list-style-type: none"> - Công văn triển khai đến GV trong nhà trường rà soát, hoàn thiện chuyên môn theo Thông tư số 08/2017/TT-BLĐTBXH ngày 10/3/2017 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội quy định về chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ của Nhà giáo Giáo dục nghề nghiệp - Các đơn vị lập danh sách GV đạt chuẩn và chưa đạt chuẩn theo từng danh mục tại Thông tư 08 | 10/2021 | 12/2022 | D/c Vũ Anh | P. TC-HC-TH | Các đơn vị, giảng viên, | <ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch triển khai, biểu mẫu tổng hợp các đơn vị - Danh sách giảng viên đạt chuẩn, chưa đạt chuẩn - Bảng tổng hợp - Báo cáo thực trạng chất lượng giảng viên - Kế hoạch và chương trình bồi dưỡng - Bảng cấp, chứng chỉ; |

| TT | Mục tiêu chất lượng | Nội dung công việc | Thời gian thực hiện | | Trách nhiệm | Hồ sơ/Kết quả | | |
|----|---|--|---------------------|---------|-------------|-----------------------|--|--|
| | | | | | | | | |
| | | <ul style="list-style-type: none"> - Tổng hợp và tổ chức rà soát các GV đạt chuẩn và chưa đạt chuẩn. - Báo cáo BGH thực trạng GV trong toàn trường - Lập kế hoạch đào tạo bồi dưỡng chuẩn hóa giảng viên chưa đạt trình độ chuẩn - Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cho giảng viên chưa đạt chuẩn. - Tổng hợp kết quả đào tạo, bồi dưỡng giảng viên đạt chuẩn trong năm | | | | | <ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch triển khai, - Danh sách cán bộ được bồi dưỡng - Báo cáo kết quả bồi dưỡng - Bảng cấp, chứng chỉ, giấy chứng nhận | |
| | 30% - 50 % cán bộ được bồi dưỡng, nâng cao trình độ. | <ul style="list-style-type: none"> - Lập kế hoạch cán bộ được bồi dưỡng, nâng cao trình độ - Báo cáo kết quả | 10/2021 | 12/2022 | D/c Vũ Anh | P. TC- HC-TH | Các đơn vị, cán bộ | <ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch - Quyết định thành lập Ban thanh tra - Hồ sơ thanh tra - Báo cáo |
| 9 | Tập trung tự thanh tra việc chấp hành pháp luật giáo dục nghề nghiệp. Thanh tra, kiểm tra 07 chuyên đề/năm. | <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng kế hoạch thanh tra - Thành lập Ban thanh tra - Tiến hành thanh tra - Tổng hợp kết quả, báo cáo BGH, các đơn vị liên quan | 9/2021 | 7/2022 | D/c Vũ Anh | P. TT- DBCL- KH&HT QT | Các đơn vị | <ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch - Quyết định thành lập Ban thanh tra - Hồ sơ thanh tra - Báo cáo |

Trên đây là kế hoạch thực hiện mục tiêu chất lượng năm học 2021-2022, Nhà trường yêu cầu Trường các đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở LĐTĐ (b/c);
- BGH (ch/đ);
- Các đơn vị (t/h);
- Lưu HCTH, TTĐBCL_KH&HTQT.

HIỆU TRƯỞNG



Th.S Lê Vũ Anh

NGHỆ AN